UBND XÃ ĐẠI ĐỒNG **BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐTXD**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 101 /TTr-BQL	*Đại Đồng, ngày 17 tháng 7 năm 2026*

TỜ TRÌNH

V/v đề nghị thu hồi đất do UBND xã Đại Đồng quản lý khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án "Nhà máy sản xuất khí ôxy, bê tông và đúc cọc xưởng gia công kết cấu thép" của Công ty Cổ phần đầu tư Đại Đồng

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân xã Đại Đồng;
- Phòng Kinh Tế.

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị Quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị quyết số 812/2025/NQ-HĐND ngày 23/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên ban hành Quy định về bảng giá đất lần đầu để công bố áp dụng từ ngày 01/01/2026 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Hưng Yên: số 01/2026/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 Ban hành quy định chi tiết một số chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; Số 08/2026/QĐ-UBND ngày 28/02/2026 quy định hệ số điều chỉnh giá đất nông nghiệp làm căn cứ tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 635/QĐ-UBND ngày 14/03/2025 về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2025 huyện Văn Lâm; số 31/QĐ-UBND ngày 16/02/2017 và số 81/QĐ-UBND ngày 28/5/2025 về Chủ trương đầu tư;

Căn cứ công văn số 669/UBND-KT2 ngày 06/02/2026 của UBND nhân tỉnh Hưng Yên về việc triển khai, thực hiện một số nội dung theo Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ;

Căn cứ Thông báo số 60/TB-UBND ngày 27/05/2026 của UBND xã Đại Đồng về việc thông báo thu hồi đất để thực hiện dự án "Nhà máy sản xuất khí ôxy, bê tông và đúc cọc xưởng gia công kết cấu thép" của Công ty Cổ phần đầu tư Đại Đồng;

Căn cứ Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án "Nhà máy sản xuất khí ôxy, bê tông và đúc cọc xưởng gia công kết cấu thép" của Công ty Cổ phần đầu tư Đại Đồng, ngày ... tháng ... năm 2026 của UBND xã Đại Đồng;

Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng lập tờ trình đề nghị phòng Kinh Tế thẩm định trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Đại Đồng ban hành Quyết định thu hồi đất do UBND xã Đại Đồng quản lý để thực hiện Dự án "Nhà máy sản xuất khí ôxy, bê tông và đúc cọc xưởng gia công kết cấu thép" của Công ty Cổ phần đầu tư Đại Đồng tại xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên. Cụ thể như sau;

1. Tổng diện tích thu hồi thực hiện dự án là: 6.689,40m^2;

Trong đó: 1012,2 m^2 đất chuyên trồng lúa nước (LUC); 2756.1m^2 đất giao thông (DGT); 2077,4m^2 đất thuỷ lợi(DTL); 619.2m^2 đất có mặt nước chuyên dùng (MNC); 221.5m^2 đất nghĩa trang, nghĩa địa (NTD); 3m^2 đất bãi thải, xử lý chất thải (DRA).

- Vị trí thu hồi đất tại các thửa: 504, 513, 548, 995, 558,576, 577, 588, 589, 590, 601, 987, 997, 989, 1011, 1009, 1014, 915, 916, 917, 677, 879, 557, 559, 570, 605, 514, 502, 512 tờ bản đồ số 11; tỷ lệ 1/2.000 được xác định theo tờ Trích lục bản đồ địa chính do Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Hưng Yên thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường lập ngày 20/11/2023 và đo đạc tách thửa chỉnh lý lại bản đồ khi thực hiện đăng ký biến động đất đai.

- Nguồn gốc sử dụng đất: Đất do UBND xã Đại Đồng quản lý.

2. Mục đích thu hồi: Để thực hiện "Nhà máy sản xuất khí ôxy, bê tông và đúc cọc xưởng gia công kết cấu thép" tại xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên.

(Đính kèm theo danh sách các thửa đất thu hồi).

3. Kế hoạch di chuyển, bố trí tái định cư, bồi thường bằng đất: Không.

Ban Quản lý dự án ĐTXD đề nghị UBND xã Đại Đồng xem xét phê duyệt theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, BQL.

GIÁM ĐỐC

U.B.N.D XÃ ĐẠI ĐỒNG T.HƯNG YÊN
BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG

Hoàng Văn Hiểu

DANH SÁCH THỬA ĐẤT ĐỀ NGHỊ THU HỒI ĐỂ GIAO CHO CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ ĐẠI ĐỒNG ĐỂ THỰC HIỆN DỰ ÁN

Kèm theo tờ trình số 101/TTr - BQLDA ngày 17 tháng 7 năm 2026 của Ban quản lý dự án

TT	Chủ sử dụng	Số thửa	Tờ BĐ số	Diện tích	Loại đất	Nguồn gốc đất
	UBND xã Đại Đồng					
1		504	11	344,8	LUC	UBND xã Đại Đồng
2		513	11	0,2	LUC	UBND xã Đại Đồng
3		548	11	0,7	LUC	UBND xã Đại Đồng
4		995	11	0,4	LUC	UBND xã Đại Đồng
5		558	11	0,5	LUC	UBND xã Đại Đồng
6		576	11	0,1	LUC	UBND xã Đại Đồng
7		577	11	0,8	LUC	UBND xã Đại Đồng
8		588	11	1,2	LUC	UBND xã Đại Đồng
9		589	11	320,1	LUC	UBND xã Đại Đồng
10		590	11	0,3	LUC	UBND xã Đại Đồng
11		601	11	0,8	LUC	UBND xã Đại Đồng
12		987	11	0,3	LUC	UBND xã Đại Đồng
13		997	11	0,2	LUC	UBND xã Đại Đồng
14		989	11	56,4	LUC	UBND xã Đại Đồng
15		1011	11	0,3	LUC	UBND xã Đại Đồng
16		1009	11	25,4	LUC	UBND xã Đại Đồng
17		1014	11	0,3	LUC	UBND xã Đại Đồng
18		915	11	214,2	LUC	UBND xã Đại Đồng
19		916	11	0,2	LUC	UBND xã Đại Đồng
20		917	11	45,0	LUC	UBND xã Đại Đồng
21		677	11	101,0	DGT	UBND xã Đại Đồng
22		879	11	2.655,1	DGT	UBND xã Đại Đồng
23		557	11	521,0	DTL	UBND xã Đại Đồng
24		559	11	1.257,0	DTL	UBND xã Đại Đồng
25		570	11	44,4	DTL	UBND xã Đại Đồng
26		605	11	255,0	DTL	UBND xã Đại Đồng
27		514	11	619,2	MNC	UBND xã Đại Đồng
28		502	11	221,5	NTD	UBND xã Đại Đồng
29		512	11	3,0	DRA	UBND xã Đại Đồng
	Cộng			**6.689,4**		